TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **119/**2024/DS-ST
Ngày: 14/6/2024
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

2. Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 239/2023/TLST-DS, ngày 26/10/2023 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2024/QĐST-DS ngày 02/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 457/2024/QĐST-DS ngày 24/5/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty T (Việt Nam)**

Trụ sở: Số 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Thị Thùy D, sinh năm 2000

Địa chỉ liên lạc: P, Tầng D, Tòa nhà G T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số C T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty T (Việt Nam) có ông Nguyễn Du Ngọc L là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 06/9/2022, ông Nguyễn Minh H có ký Hợp đồng tín dụng với Công ty T (Việt Nam) với khoản vay là 31.980.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 3,67% tháng, ông H có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi hàng tháng là 1.613.969 đồng, trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/9/2025. Sau khi giải ngân, ông H đã thanh toán 01 kỳ với số tiền là 1.625.969 đồng. Đến ngày 11/10/2022, ông H không thanh toán khoản nào cho Công ty. Mặc dù, Công ty đã nhiều lần thông báo nhắc nợ, nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay Công ty T (Việt Nam) buộc ông Nguyễn Minh H thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền nợ tạm tính đến ngày 08/4/2024 là 54.611.584 đồng. Kể từ ngày 09/4/2024, ông H còn tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty.

Bị đơn ông Nguyễn Minh H: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông H, để ông H thực hiện việc tham gia tố tụng tại Tòa án, nhưng ông H vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn Công ty T (Việt Nam) có bà Lâm Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc ông Nguyễn Minh H thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 58.626.574 đồng (trong đó nợ gốc là 31.638.222 đồng, lãi trong hạn là 19.243.358 đồng, lãi quá hạn là 6.069.431 đồng và lãi chậm trả là 1.675.563 đồng). Kể từ ngày 15/6/2024, ông H còn tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty.

Bị đơn ông Nguyễn Minh H: Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai, nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Do ông Nguyễn Minh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện theo đúng thỏa thuận, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết.

Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét Công ty T (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh H thanh toán số tiền nợ theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng, nên có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng; Ông Nguyễn Minh H có nơi cư trú tại Quận D, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Thủ tục mở phiên tòa vắng mặt đương sự: Công ty T (Việt Nam) có bà Lâm Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt; Bị đơn là ông Nguyễn Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Công ty T (Việt Nam) buộc ông Nguyễn Minh H thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 58.626.574 đồng (trong đó nợ gốc là 31.638.222 đồng, lãi trong hạn là 19.243.358 đồng, lãi quá hạn là 6.069.431 đồng và lãi chậm trả là 1.675.563 đồng). Kể từ ngày 15/6/2024, ông H còn tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty.

Hội đồng xét xử căn cứ vào Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3591879 ngày 05/9/2022 cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Công ty T (Việt Nam) cho ông Nguyễn Minh H vay số tiền là 31.980.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 3,67% tháng, ông H có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi hàng tháng là 1.613.969 đồng, trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/9/2025. Xét việc thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại Điều 91 và Điều 108 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở để xem xét.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 10/11/2022, ông H đã thanh toán cho Công ty được 01 kỳ với số tiền là 1.625.969 đồng. Sau đó, ông H không thanh toán tiếp cho Công ty, mặc dù Công ty đã thông báo nhắc nhỡ nhiều lần nhưng ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, thể hiện ông H đã vi phạm Điều 8 mà các bên đã thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3591879 ngày 05/9/2022.

Do đó, Công ty T (Việt Nam) yêu cầu ông Nguyễn Minh H thanh toán số tiền nợ còn thiếu là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 91 và Điều 108 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T (Việt Nam), buộc ông Nguyễn Minh H thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 58.626.574 đồng (trong đó nợ gốc là 31.638.222 đồng, lãi trong hạn là 19.243.358 đồng, lãi quá hạn là 6.069.431 đồng và lãi chậm trả là 1.675.563 đồng). Kể từ ngày 15/6/2024, ông H còn tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3591879 ngày 05/9/2022 mà các bên đã ký kết.

[2.2]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn; Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 Điều 108 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T (Việt Nam).

Buộc ông Nguyễn Minh H thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024 là 58.626.574 (năm mươi tám triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi bốn) đồng (trong đó nợ gốc là 31.638.222 đồng, lãi trong hạn là 19.243.358 đồng, lãi quá hạn là 6.069.431 đồng và lãi chậm trả là 1.675.563 đồng).

Kể từ ngày 15/6/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Minh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất trong Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3591879 ngày 05/9/2022 được ký kết giữa Công ty T (Việt Nam) và ông Nguyễn Minh H.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.931.328 (hai triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn ba trăm hai mươi tám) đồng.

- H1 lại số tiền tạm ứng án phí là 1.041.000 (một triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn) đồng theo biên lai số 0042480 ngày 28/9/2023 cho Công ty T (Việt Nam) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Kim Hoàng **Võ Thanh Nga**

Nguyễn Trần Hồng Loan